

Biểu số 01

DANH MỤC DỰ ÁN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH VỐN NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KON PLÔNG

(Kèm theo Tờ trình số: 214 /TTr-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/nguồn vốn	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Kế hoạch vốn phân bổ đợt này	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	NGUỒN VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI				5.340	-	4.247	
I	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch				5.340	-	4.247	
1	Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo cho mỗi di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2024-2025	757-26/9/2024	5.340	-	4.247	

BIỂU SỐ 02

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông)

ĐVT: Triệu đồng.

STT	Dự án	Dự toán ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp) năm 2023			Điều chỉnh dự toán ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp) năm 2023	Trong đó		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó			Tăng	Giảm	
			Phân bổ tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 20/12/2022	Tập trung NS huyện				
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(1)	(6)=(1)-(4)	(7)
	Tổng số	9.999	7.144	2.855	9.249	3.293	3.293	
I	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	9.999	7.144	2.855	9.249	3.293	3.293	
I.1	<i>Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân</i>	5.256	2.401	2.855	1.963	0	3.293	
1	Tổng cộng	5.256	2.401	2.855	1.963		3.293	
I.2	<i>Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>	4.743	4.743	0	7.286	3.293	0	
1	Xã Đăk Tăng	396	396	0	1.689	1.293	0	
-	Hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất sinh kế cộng đồng	396	396		396	0		
-	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (Hỗ trợ trồng dược liệu)	0	0		1.293	1.293		
2	xã Măng Bút	669	669	0	2.669	2.000		
-	Hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất sinh kế cộng đồng	669	669		669	0		
-	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (Hỗ trợ trồng dược liệu)				2.000	2.000		
3	Xã Ngọc Tem	653	653	0	653			
-	Hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất sinh kế cộng đồng;	653	653		653			
4	Xã Đăk Rìng	649	649	0	649			
-	Hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất sinh kế cộng đồng;	649	649		649			
5	Măng Cành	199	199		199			
-	Hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất sinh kế cộng đồng;	199	199		199			

STT	Dự án	Dự toán ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp) năm 2023			Điều chỉnh dự toán ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp) năm 2023	Trong đó		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó			Tăng	Giảm	
			Phân bổ tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 20/12/2022	Tập trung NS huyện				
6	Xã Đăk Nê	662	662	0	662			
	Hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất sinh kế cộng đồng;	662	662		662			
7	Xã Hiếu	666	666	0	666			
-	Hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất sinh kế cộng đồng;	666	666		666			
8	Thị trấn Măng Đen	99	99	0	99	0		
-	Hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất sinh kế cộng đồng;	99	99		99			
9	Hội Nông dân	480	480		0			
10	Huyện đoàn	70	70		0			
11	Hội Liên hiệp phụ nữ	200	200		0			

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023, NĂM 2024 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021-2030, GIAI ĐOẠN I: 2021-2025

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông)

ĐVT: Triệu đồng.

STT	Dự án	Phân bổ tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Plông			Điều chỉnh dự toán ngân sách trung ương năm 2024			Trong đó				Ghi chú
		Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Vốn đầu tư phát triển		Vốn sự nghiệp		
								Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	
A	B	(1)=(2)+(3)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)=(5)-(2)	(8)=(2)-(5)	(9)=(6)-(3)	(10)=(3)-(6)	(11)
I	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	4.982,0	-	4.982,0	2.861,0	-	2.861,0	-	-	-	2.121,0	
1	Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân	4.982,0		4.982,0	2.861,0		2.861,0				2.121,0	
-	Xã Ngọc Tem	575,0		575,0	-						575,0	
-	Xã Đăk Rìng	200,0		200,0	15,0		15,0				185,0	
-	Xã Măng Bút	200,0		200,0	-						200,0	
-	Xã Đăk Nền	140,0		140,0	-						140,0	
-	Xã Hiếu	301,0		301,0	284,0		284,0				17,0	
-	Tập trung ngân sách	3.566,0		3.566,0	2.562,0		2.562,0				1.004,0	
II	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	2.147	-	2.147	4.268	-	4.268	-	-	2.121	-	
1	Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	2.147	-	2.147	4.268	-	4.268	-	-	2.121	-	
1	Xã Măng Bút	351	-	351	801	-	801	-	-	450	-	
	Sửa chữa nâng cấp mở rộng đường Làng Kô chát 1 - Thôn Kô chát	351		351	351		351			-		
	Sửa chữa Nhà văn hóa các thôn (Đăk Dắt, Tu Nông, Đăk Chun, Văng Loạ). Hạng mục: Nhà vệ sinh và các công trình phụ trợ khác				450		450			450		
2	Xã Đăk Nền	351	-	351	734	-	734	-	-	383	-	
-	Nâng cấp sửa chữa đường nội thôn Làng Ngọc Na thôn Đăk Lúp	351		351	351		351					
-	sửa chữa đường GTNT nội thôn Xô thak đi khu 11 hộ thôn Xô Luông				383		383			383		
3	Xã Đăk Rìng	340	-	340	340	-	340	-	-	-	-	
-	Nâng cấp, sửa chữa 02 nhà văn hóa của các thôn: Đăk Láng, Ngọc Rìng (cổng, tường rào, nhà vệ sinh).	340		340	340		340			-	-	
4	Xã Hiếu	350	-	350	750	-	750	-	-	400	-	
-	Nâng cấp hàng rào, nhà vệ sinh nhà Văn hóa thôn Kon Plinh (nhà rộng)	175		175	175		175			-	-	
-	Nâng cấp hàng rào, nhà vệ sinh cho nhà văn hóa thôn Đăk Lom (nhà rộng).	175		175	175		175			-	-	
-	Sửa chữa nhà Văn hóa thôn Vi Choong, Kon Plinh				400		400			400		
5	Xã Đăk Tăng	236	-	236	636	-	636	-	-	400	-	

STT	Dự án	Phân bổ tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Plông			Điều chỉnh dự toán ngân sách trung ương năm 2024			Trong đó				Ghi chú	
		Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Vốn đầu tư phát triển		Vốn sự nghiệp			
								Tăng	Giảm	Tăng	Giảm		
-	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa thôn Đăk PRồ (Hạng mục: Nhà văn hóa và các công trình phụ trợ)	236		236	236		236						
-	sửa chữa đường GTNT nội thôn Vi Rơ Ngheo				400		400				400		
6	Xã Ngọc Tem	342	-	342	742	-	742	-	-	400			
-	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa thôn Điek Kua (hạng mục: Nhà văn hóa và công trình phụ trợ)	342		342	342		342						
-	Sửa chữa nhà văn hóa thôn Điek Tà Âu				400		400				400		
7	Xã Măng Cành	118	-	118	118	-	118	-	-	-			
-	Sửa chữa nhà văn hóa thôn Măng Cành (Hạng mục: Nhà văn hóa thôn và các công trình phụ trợ).	118		118	118		118				-		
8	Thị trấn Măng Đen	59	-	59	147	-	147	-	-	88			
-	Sửa chữa nhà Văn hóa thôn Kon Chốt (Hạng mục: cầu thang, sân gỗ)	59		59	147		147				88		